

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2020/HS-ST
Ngày: 21-02-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Minh Trí.
2. Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Vân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2010/TLST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Văn N**, sinh năm 1991. Tại: S. Nơi ĐKKHKT: Ấp A, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh S. Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Thợ hồ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn H và bà Huỳnh Thị H; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: Ngày 24/6/2016, bị Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 20 (hai mươi) tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định số 44/QĐ-TA (bị cáo chấp hành xong ngày 25/8/2017); bị cáo bị bắt ngày 04/8/2019 và tạm giam cho đến nay; có mặt.

Người làm chứng: Bà Đoàn Thị P. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Văn N là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 18 giờ ngày 03/8/2019, N và người nữ tên N (không rõ họ tên và địa chỉ cư trú) đang ở phòng trọ của N tại địa chỉ số 116, tổ 18, khu 3, phường H, thành phố T, tỉnh B thì N nảy sinh ý định đi mua ma túy về sử dụng. Thực hiện ý định trên, N mượn xe mô tô hiệu Yamaha Mio (Không rõ biển số) của N rồi điều khiển xe đi đến xã T, huyện C, Thành phố H để tìm mua ma túy. Khi đến khu vực Chợ Chiều thuộc xã T, huyện C, Thành phố H thì N thấy người nữ (Không rõ họ tên và địa chỉ cư trú) đang đứng gần chợ nên N đến hỏi mua ma túy

đá với số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng thì người nữ đưa cho N 01 (Một) gói nylon bên trong chứa tinh thể màu trắng, đồng thời N đưa cho người nữ số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng. Sau đó, N cất gói nylon bên trong chứa tinh thể màu trắng vào túi quần rồi điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Mio (Không rõ biển số) đi về phòng trọ của N tại khu 3, phường H, thành phố T, tỉnh B rồi trả xe mô tô hiệu Yamaha Mio (không rõ biển số) cho N. Đến sáng ngày 04/8/2019, N lấy một ít ma túy ra sử dụng, số ma túy còn lại N bỏ vào 01 đoạn nõ bằng thủy tinh có một đầu hình bầu tròn rồi để trên bàn trong phòng trọ của N. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Công an phường Hiệp An kiểm tra hành chính nhà trọ tại địa chỉ số 116, tổ 18, khu 3, phường H, thành phố T thì phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Huỳnh Văn N về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trên bàn trong phòng trọ của N, thu giữ vật chứng là: 01 (Một) đoạn nõ bằng thủy tinh có một đầu hình bầu tròn, bên trong chứa tinh thể màu trắng. Cùng ngày, Công an phường Hiệp An chuyển hồ sơ vụ việc cùng đối tượng Huỳnh Văn N và vật chứng nêu trên đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một để xử lý theo thẩm quyền.

Ngày 04/8/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định trưng cầu giám định số 499/QĐ-CQ.CSĐT gửi đến Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bình Dương đề: Giám định thành phần chất ma túy trong: 01 (Một) phong bì thư được niêm phong có chữ ký của người bị bắt Huỳnh Văn N có chữ ký của cán bộ niêm phong Nguyễn Văn D và hình dấu tròn đỏ của Công an phường Hiệp An, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, bên trong bì thư có: 01 (Một) đoạn nõ bằng thủy tinh có một đầu hình bầu tròn, bên trong chứa tinh thể màu trắng.

Ngày 09/8/2019, Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bình Dương có Bản kết luận giám định số 597/MT-PC09, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng, gửi giám định là ma túy có khối lượng: 0,3081 gam, loại Methamphetamine.

Đối với vật chứng nêu trên có khối lượng sau giám định là 0,2081 gam, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

Đối với người nữ bán ma túy cho Huỳnh Văn N và người nữ tên N đã cho N mượn xe mô tô hiệu Yamaha Mio do quá trình điều tra không xác định rõ họ, tên và địa chỉ cư trú nên Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thành phố Thủ Dầu Một sẽ tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ để xử lý sau khi có đủ căn cứ.

Cáo trạng số 28/CT-VKS-HS ngày 06/01/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Huỳnh Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Huỳnh Văn N đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Văn N mức hình phạt từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Đối với 01 bì thư niêm phong có chữ ký của người bị bắt Huỳnh Văn N, cán bộ niêm phong Nguyễn Văn D và hình dấu đỏ Công an phường Hiệp An, thành phố Thủ Dầu Một, bên trong có 01 đoạn nõ thủy tinh chứa ma túy trọng lượng sau giám định 0,2081gam theo kết luận giám định số 597/MT-PC09 ngày 09/8/2019 là tang vật của vụ án nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo Huỳnh Văn N không có ý kiến tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản hỏi cung bị can, lời khai của người làm chứng, biên bản niêm phong, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (methamphetamine) trọng lượng 0,3081gam nhằm mục đích sử dụng mà bị cáo Huỳnh Văn N thực hiện đã hội đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Hiện nay, tình hình nghiện hút chất ma túy đang diễn ra phức tạp trong mọi tầng lớp. Tệ nạn này là mối quan tâm của toàn xã hội, một trong những nguyên nhân dẫn đến tệ nạn này chưa được đẩy lùi chính là có sự tiếp tay của bị cáo. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xử phạt vi phạm hành chính buộc đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, để có tác dụng giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà Hội đồng xét xử áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Đối chiếu với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, căn cứ vào nhân thân bị cáo, xét mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 bì thư niêm phong có chữ ký của người bị bắt Huỳnh Văn N, cán bộ niêm phong Nguyễn Văn D và hình dấu đỏ Công an phường Hiệp An, thành phố Thủ Dầu Một, bên trong có 01 đoạn nhỏ thủy tinh chứa ma

túy trong lượng sau giám định 0,2081gam theo kết luận giám định số 597/MT-PC09 ngày 09/8/2019 là tang vật của vụ án nên Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Các Điều 106, 136, 260 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1./ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn N 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/8/2019.

2./ Về vật chứng của vụ án, tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư niêm phong có chữ ký của người bị bắt Huỳnh Văn N, cán bộ niêm phong Nguyễn Văn D và hình dấu đỏ Công an phường Hiệp An, thành phố Thủ Dầu Một, bên trong có 01 đoạn nỏ thủy tinh chứa ma túy trong lượng sau giám định 0,2081gam theo kết luận giám định số 597/MT-PC09 ngày 09/8/2019.

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 060.20 ngày 07/01/2020 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một và Công an thành phố Thủ Dầu Một).

3./ Về án phí: Buộc bị cáo Huỳnh Văn N phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thanh Tâm